

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO, TIẾP NHẬN TÀI SẢN ĐỂ BẢO QUẢN
Số:/.....⁽¹⁾/BBBQ-.....⁽²⁾

Căn cứ Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 159/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Hôm nay, ngày.....tháng.... năm....., tại....., chúng tôi gồm:

A - Đại diện bên giao (Đơn vị chủ trì quản lý, xử lý tài sản):

1. Ông, bà:....., chức vụ.....

Cơ quan:.....

2. Ông, bà:....., chức vụ.....

Cơ quan:.....

B- Đại diện bên nhận (Cơ quan quản lý chuyên ngành):

1. Ông, bà:....., chức vụ.....

Cơ quan:.....

2. Ông, bà:....., chức vụ.....

Cơ quan:.....

C - Đại diện bên chứng kiến:

Ông, bà:....., chức vụ.....

Cơ quan:.....

Cùng nhau tiến hành bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản như sau:

I. Tài sản bàn giao, tiếp nhận:

1. Chung loại, số lượng, hiện trạng tài sản bàn giao:

STT	Tên tài sản	Nhãn hiệu	Số Đăng ký (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng	Giá trị tài sản (nếu có)	Tình trạng chất lượng	Ghi chú

(1) Năm tiến hành bàn giao.

(2) Chữ viết tắt tên cơ quan bàn giao tài sản.

2. Danh mục các hồ sơ, giấy tờ liên quan đến tài sản⁽³⁾:

.....
.....

II. Trách nhiệm của các bên:

1. Bên giao có trách nhiệm bàn giao đầy đủ tài sản và hồ sơ tài sản nêu tại Mục I Biên bản này.

2. Bên nhận có trách nhiệm:

- Tiếp nhận tài sản để bảo quản;
- Thực hiện việc quản lý, bảo quản tài sản đúng chế độ quy định;
- Bàn giao tài sản cho cơ quan, đơn vị tiếp nhận để quản lý, xử lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

III. Ý kiến của các bên tham gia bàn giao:

.....

Biên bản đã được các bên cùng nhất trí thông qua và được lập thành 05 bản, bên giao giữ 02 bản, bên nhận giữ 02 bản, bên chứng kiến giữ 01 bản./.

Đại diện bên giao
(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện bên nhận
(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện bên chứng kiến
(Ký và ghi rõ họ tên)

(3) Đối với từng loại hồ sơ, giấy tờ phải ghi rõ bản chính hay bản sao.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO, TIẾP NHẬN
TÀI SẢN ĐƯỢC XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU CỦA NHÀ NƯỚC
Số:/.....⁽¹⁾/BBCG-....⁽²⁾

Căn cứ Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 159/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số⁽³⁾;

Hôm nay, ngày.....tháng.... năm....., tại....., chúng tôi gồm:

A - Đại diện bên giao (Đơn vị chủ trì quản lý, xử lý tài sản):

1. Ông, bà:....., chức vụ.....

Cơ quan:.....

2. Ông, bà:....., chức vụ.....

Cơ quan:.....

B- Đại diện bên nhận:

1. Ông, bà:....., chức vụ.....

Cơ quan:.....

2. Ông, bà:....., chức vụ.....

Cơ quan:.....

C - Đại diện bên chứng kiến:

Ông, bà:....., chức vụ.....

Cơ quan:.....

Cùng nhau tiến hành bàn giao, tiếp nhận đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước như sau:

(1) Năm tiến hành bàn giao.

(2) Chữ viết tắt tên cơ quan bàn giao tài sản.

(3) Quyết định chuyển giao tài sản của cấp có thẩm quyền.

I. Tài sản bàn giao, tiếp nhận:

1. Chứng loại, số lượng, hiện trạng tài sản bàn giao:

STT	Tên tài sản	Nhãn hiệu	Số Đăng ký (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng	Giá trị tài sản (nếu có)	Tình trạng chất lượng

2. Danh mục các hồ sơ, giấy tờ liên quan đến tài sản⁽⁴⁾:

.....
.....

II. Trách nhiệm của các bên:

1. Bên giao có trách nhiệm bàn giao đầy đủ tài sản và hồ sơ tài sản nêu tại Mục I Biên bản này.

2. Bên nhận có trách nhiệm:

- Tiếp nhận các tài sản và hồ sơ tài sản nêu tại Mục I Biên bản này theo Quyết định của cấp có thẩm quyền;

- Thực hiện việc quản lý, xử lý tài sản theo đúng quy định của pháp luật chuyên ngành (trong trường hợp tiếp nhận tài sản để quản lý, xử lý);

- Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật (trong trường hợp tiếp nhận tài sản để quản lý, sử dụng).

III. Ý kiến của các bên tham gia bàn giao:

.....

Biên bản đã được các bên cùng nhất trí thông qua và được lập thành 05 bản, bên giao giữ 02 bản, bên nhận giữ 02 bản, bên chứng kiến giữ 01 bản./.

Đại diện bên giao
(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện bên nhận
(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện bên chứng kiến
(Ký và ghi rõ họ tên)

(4) Đối với từng loại hồ sơ, giấy tờ phải ghi rõ bản chính hay bản sao.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐƯỢC XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU
CỦA NHÀ NƯỚC THEO HÌNH THỨC CHỈ ĐỊNH**

Căn cứ Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 159/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Quyết định⁽¹⁾;

Hôm nay, ngày.....tháng.... năm....., tại....., chúng tôi gồm:

A – Bên bán tài sản (Đơn vị chủ trì quản lý, xử lý tài sản):

- Ông, bà:....., chức vụ.....

- Ông, bà:....., chức vụ.....

B- Bên mua tài sản:

- Ông, bà/tổ chức:.....

- Địa chỉ:

- Số CMND/Giấy CNĐKKD:, ngày cấp:, nơi cấp:.....

1. Hai bên đồng ý việc mua, bán các tài sản sau:

T T	Tên tài sản	Chủng loại	Số lượng/ Khối lượng	Hiện trạng tài sản	Đơn giá bán	Thành tiền
	Tổng cộng					

2. Giá bán và phương thức thanh toán

- Giá bán tài sản nêu tại khoản 1 là: (bằng chữ:)

- Phương thức thanh toán:

- Thời hạn thanh toán:

(1) Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc bán tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước.

3. Thời hạn, địa điểm và phương thức giao nhận tài sản:

4. Thuế và lệ phí liên quan đến việc mua bán tài sản theo Biên bản này (nếu có) do Bên chịu trách nhiệm nộp.

5. Quyền và nghĩa vụ của các bên:

.....

.....

Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên bán giữ 02 bản, bên mua giữ 02 bản./.

Đại diện bên bán

(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện bên mua

(Ký tên, đóng dấu)

(1)
(2)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-.....⁽³⁾

....., ngày ... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản

.....⁽⁴⁾

Căn cứ Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 159/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của⁽²⁾;

Xét đề nghị của⁽⁵⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với các tài sản sau đây:

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng	Giá trị tài sản (nếu có)	Tình trạng tài sản

Nguồn gốc tài sản:⁽⁶⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.⁽⁷⁾ có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2.

- Cơ quan tài chính⁽⁸⁾;

- Lưu:

.....⁽⁴⁾
(Ký tên, đóng dấu)

(1) Tên cơ quan cấp trên (nếu có).

(2) Tên cơ quan của người ra quyết định.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Chức danh của người ra quyết định.

(5) Tên đơn vị chủ trì quản lý, xử lý tài sản trình.

(6) Ghi rõ nguồn gốc của tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 29/2014/NĐ-CP (tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, di sản không người thừa kế...).

(7) Tên các cơ quan, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

(8) Ghi Sở Tài chính nơi có tài sản (trường hợp cơ quan của người ra quyết định là cơ quan trung ương hoặc cấp tỉnh); Phòng Tài chính – kế hoạch (trường hợp cơ quan của người ra quyết định là cơ quan cấp huyện).

(1)
(2)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-.....⁽³⁾

....., ngày ... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chuyển giao tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước
.....⁽⁴⁾

Căn cứ Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 159/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số⁽⁵⁾;

Căn cứ Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của⁽²⁾;

Xét đề nghị của⁽⁶⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển giao cho⁽⁷⁾ quản lý, sử dụng/xử lý đối với các tài sản sau:

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng	Giá trị tài sản (nếu có)	Tình trạng tài sản	Quyết định XLSHNN

Điều 2.⁽⁷⁾ có trách nhiệm:

- Thực hiện tiếp nhận tài sản theo đúng quy định.
- Thực hiện quản lý, xử lý tài sản theo quy định của pháp luật chuyên ngành (trong trường hợp chuyển giao tài sản để quản lý, xử lý).
- Thực hiện hạch toán (ghi tăng tài sản và giá trị tài sản) và quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước (trong trường hợp chuyển giao tài sản để quản lý, sử dụng).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.⁽⁸⁾ có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2.

- Lưu:

.....⁽⁴⁾
(Ký tên, đóng dấu)

(1) Tên cơ quan cấp trên (nếu có).

(2) Tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Chức danh của người ra quyết định.

(5) Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản.

(6) Tên đơn vị chủ trì, quản lý xử lý tài sản trình.

(7) Tên đơn vị tiếp nhận tài sản.

(8) Tên các cơ quan, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

(1)
(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-.....⁽³⁾

....., ngày ... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bán tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước

.....⁽⁴⁾

Căn cứ Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 159/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số⁽⁵⁾;

Căn cứ Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của⁽²⁾;

Xét đề nghị của⁽⁶⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bán các tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước sau đây:

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng	Tình trạng tài sản	Quyết định XLSHNN

Điều 2. Việc bán các tài sản nêu tại Điều 1 Quyết định này được thực hiện theo hình thức⁽⁷⁾.

Điều 3. Số tiền thu được từ việc bán các tài sản nêu tại Điều 1 Quyết định này được quản lý theo quy định tại Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ và Thông tư số 159/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.⁽⁸⁾ có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2.

- Lưu:

.....⁽⁴⁾
(Ký tên, đóng dấu)

(1) Tên cơ quan cấp trên (nếu có).

(2) Tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định.

(4) Chức danh của người ra quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước.

(5) Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản.

(6) Tên đơn vị chủ trì, quản lý xử lý tài sản trình.

(7) Ghi rõ hình thức bán: bán đấu giá, bán chi định.

(8) Tên các cơ quan, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

(1)
(2)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-.....⁽³⁾

....., ngày ... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiêu hủy tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước

.....⁽⁴⁾
.....

Căn cứ Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 159/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số⁽⁵⁾;

Căn cứ Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của⁽²⁾;

Xét đề nghị của⁽⁶⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiêu hủy các tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước sau:

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng	Tình trạng tài sản	Quyết định XLSHNN (Số/ngày)

Điều 2. Việc tiêu hủy các tài sản nêu tại Điều 1 Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.⁽⁷⁾ có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2.

- Lưu:

.....⁽⁴⁾
.....
(Ký tên, đóng dấu)

(1) Tên cơ quan cấp trên (nếu có).

(2) Tên cơ quan của người ra quyết định.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Chức danh của người ra quyết định.

(5) Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản.

(6) Tên đơn vị chủ trì, quản lý xử lý tài sản trình.

(7) Tên các cơ quan, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định